

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 50 /2021/HSST;
Ngày 06 tháng 5 năm 2021.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Huy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Lưu.
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Công Thành – Thư ký
Toà án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Bích Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

BVT, sinh năm 1989, Giới tính: Nam, tên gọi khác: Không có; tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; Con ông Bùi Văn Thụ và bà Ngô Thị Liên; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 24/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh NTH, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn 2, xã TM, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Anh NVL, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Anh CVT, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức- Thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 00 giờ 05 phút ngày 24/12/2020, tại số nhà 06 ngách 45/9 đường Cao Trung 2, Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Công an huyện Hoài Đức phát hiện bắt quả tang 03 (ba) đối tượng: BVT (Sinh năm 1989, HKTT: Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) là chủ nhà; NVL (Sinh năm 1990, HKTT: Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội); CVT (Sinh năm 1989, HKTT: Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội) đang có hành vi dùng chai nhựa và công thủy tinh để sử dụng trái phép chất ma túy trên giường của T và NTH (Sinh năm: 1988, HKTT : thôn 2, xã TM, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội) đang ngồi ở trên ghế chứng kiến sự việc.

Vật chứng thu giữ :

+ Thu giữ của BVT:

- 03 (ba) túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5 x 1,5)cm bên trong có dính chất bột màu trắng để trong hộp nhựa trên mặt giường;
- 01 (một) hộp nhựa hình tròn, đáy có gắn nắp màu vàng cam, đường kính khoảng 08cm, chiều cao khoảng 07cm trên mặt giường.
- 01 (một) chai nhựa có chiều cao 22 cm, đường kính 05 cm, trên nắp chai có gắn ống hút màu vàng và công thủy tinh, trong chai có một ít dung dịch dạng nước màu trắng trên mặt giường;
- 01 (một) cân điện tử màu đen kích thước 12 x 08 cm trên mặt phía sau có dán nhãn ghi chữ 200g/0,01g/QC.PASS;
- Số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bao gồm 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng).
- 02 (hai) chiếc bật lửa ga;
- 01 (một) vỏ bao diêm Thống Nhất;
- 10 (mười) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước 02 x 02 cm để trong hộp nhựa tại ghế tràng kỷ (bên dưới tai ghế) trong nhà T;
- 01 (một) điện thoại Nokia màu đỏ, số seri: 355762065939817, bên trong lắp sim số: 0862167607.

Ngoài ra, quá trình kiểm tra, BVT đã tự nguyện giao nộp 03 (ba) túi nilon màu trắng, trong đó có một túi kích thước (02x02) cm, một túi kích thước (02x1,5) cm, một túi kích thước (1,5 x 1,5) cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng do T để trong vỏ bao diêm Thống Nhất để ở đầu giường bên trái từ cửa ra vào. T khai nhận là ma túy đá của T để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt giữ.

+ **Thu giữ của NVL:** 01 (một) điện thoại Realme màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI1: 863373050797536, số IMEI2: 863373050797528, bên trong lắp sim số: 0924212222.

+ **Thu giữ của CVT:** 01 (một) điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 353327071998397, bên trong lắp sim số: 0933011989.

+ **Thu giữ của NTH:** 01 (một) điện thoại OPPO Realme màu đen, số IMEI: 862280053274275, IMEI2: 862280053274267, bên trong lắp sim số: 0398978432.

Ngày 24/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức ra Quyết định trưng cầu giám định số 18 đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định:

- 03 (ba) túi ni lông kích thước (1,5x1,5)cm có dính ma túy không? Nếu là ma túy thì là loại ma túy gì?
- Chất tinh thể màu trắng đựng trong ba túi ni lông có phải là ma túy không? Nếu là ma túy thì là loại ma túy gì? Khối lượng là bao nhiêu?
- Chai nhựa có dính ma túy không? Là loại ma túy gì?
- Chiếc cân điện tử gửi giám định có dính thành phần ma túy không? Là loại ma túy gì?
- 04 (bốn) mẫu nước tiểu của BVT, NTH, NVL và CVT có thành phần ma túy không? Là loại ma túy gì?

Tại Kết luận giám định số 58 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội ngày 01/01/2021, có kết quả:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 03 (ba) túi nilon có khối lượng **0,551 gam** là ma túy loại Methamphetamine.
- 03 (ba) vỏ túi nilon đều có dính ma túy loại Methamphetamine.
- 01 (một) chai nhựa có chiều cao 22 cm, đường kính 05 cm trên nắp chai có gắn ống hút màu vàng và công thủy tinh đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) cân điện tử màu đen có dính ma túy loại *Methamphetamine*;
- Trong 04 (bốn) mẫu nước tiểu của BVT, NTH, NVL và CVT đều tìm thấy ma túy loại *Methamphetamine*.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Ngày 22/12/2020, BVT (là đối tượng nghiện) được một người đàn ông quen biết ngoài xã hội tên là “Hùng” (T không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) cho 01 (một) túi ma túy “đá” tại tỉnh Thái Nguyên. Do số lượng ma túy nhiều nên T chia nhỏ túi ma túy trên thành nhiều túi nhỏ cất giấu tại nhà để sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, NTH gọi điện thoại cho BVT để hỏi mua ma túy “đá” và để cho Hùng “một cái 300” (tức 300.000 đồng tiền mua ma túy) thì T đồng ý. Sau đó, Hùng thuê xe ôm đến nhà của T ở số 6, ngách 45/9 đường Cao Trung 2, thuộc thôn CT, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội. Sau khi Hùng vào nhà và ngồi lên giường thì T lấy ra 01 (một) túi ma túy “đá” và công cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) cồng hút và 02 (hai) bật lửa đặt trước mặt Hùng và bảo Hùng sử dụng. Hùng mở túi ma túy và đổ vào cồng hút để sử dụng, sau đó T cũng sử dụng ma túy đá cùng với Hùng. Khi sử dụng ma túy xong, T có nhắc Hùng là “Mày chưa trả tiền anh” (tức trả tiền cho T để sử dụng ma túy). Lúc này, Hùng đưa cho T số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bao gồm 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*), T nhận tiền từ Hùng và nhét vào túi quần đang mặc.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, BVT gọi điện thoại cho NVL đến nhà T mục đích để mượn xe máy của Long đi mua cơm. Khi Long đến, T lấy xe máy của Long đi ra ngoài khoảng 15 phút sau thì quay lại, sau đó Long lấy xe máy đi ra ngoài để mua áo cho T rồi quay lại nhà T. Sau đó, T bỏ 02 (hai) túi ma túy “đá” vào cồng để hút cùng với Long sử dụng. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Toàn đến nhà T do trước đó T có nhờ Toàn chút việc. Khi thấy T và Long đang sử dụng ma túy thì Toàn vào sử dụng cùng. Lúc này, Hùng ngồi trên ghế nghỉ ngơi và không tham gia sử dụng ma túy cùng với T, Long và Toàn. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 24/12/2020, khi các đối tượng sử dụng ma túy xong thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật.

Đối với NTH (là đối tượng nghiện) có hành vi mua ma túy “đá” của T để sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết số ma túy này tại nhà của Hùng vào ngày 23/12/2020 và đối với NVL, CVT (đều là đối tượng nghiện) đã có hành vi cùng

BVT sử dụng ma túy Methamphetamine tại nhà của T vào ngày 23/12/2020. Do đó, ngày 11/3/2021 Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với NTH, NVL và CVT về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình.

Đối với người đàn ông tên “Hùng” đã cho T ma túy “đá” tại tỉnh Thái Nguyên, T không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, không nhớ đặc điểm của người này, không nhớ địa điểm nơi “Hùng” cho ma túy, do vậy cơ quan điều tra không xác định được đối tượng nào nên không có căn cứ để xác minh làm rõ và xử lý.

Tại CQĐT, bị can BVT đó khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đó thu thập cú trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội đã truy tố BVT về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo BVT từ 30- 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung-phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 23/12/2020, tại số nhà 06 ngách 45/9 đường Cao Trung 2, Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, BVT đã có hành vi bán trái phép 01 (một) túi ma túy “đá” cho NTH với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), đồng thời cất giấu 03 (ba) túi ni lông chứa **0,551 gam** ma túy loại Methamphetamine với mục đích để khi có người hỏi mua sẽ bán lại kiếm lời thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức phát hiện và bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ tang vật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bản thân mà còn tiếp tay cho các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo BVT phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương; tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo biết rõ ma túy là chất do nhà nước độc quyền quản lý và cấm mua bán, vận chuyển; biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo không có đủ điều kiện để tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường mà cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có khả năng giáo dục, cải tạo bị cáo đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

[8] Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

[9] Đối với người đàn ông tên Hùng đã cho T ma túy đá tại tỉnh Thái Nguyên, T không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, không nhớ đặc điểm của người này do vậy cơ quan điều tra xác định được tối tượng nào nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với NTH (là đối tượng nghiện) có hành vi mua ma túy “đá” của T để sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết số ma túy này tại nhà của Hùng vào ngày 23/12/2020 và đối với NVL, CVT (đều là đối tượng nghiện) đã có hành vi cùng BVT sử dụng ma túy Methamphetamine tại nhà của T vào ngày 23/12/2020. Do đó, Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với NTH, NVL và CVT về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp:

- 03 (ba) phong bì niêm phong được dán kín của Công an Hà Nội, mặt trước có ghi ký hiệu M1, M2, M4, trên có ghi tên đối tượng BVT, sinh năm 1989, HKTT: Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Ngày niêm phong 24/12/2020 tại các mép dán của phong bì niêm phong còn nguyên vẹn chữ ký, họ tên của giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Nguyễn Tiến Tùng và đối tượng BVT là loại hàng cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chai nhựa cao 232 cm, đường kính 05 cm, trên nắp chai có gắn ống hút màu vàng và công thủy tinh đã niêm phong trên giấy có chữ ký, họ và tên BVT, Nguyễn Tiến Tùng và giám định viên Trần Ngọc Chinh. 01(một) vỏ bao diêm Thống nhất. 10(mười) vỏ túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm. 01 (một) hộp nhựa hình tròn đáy có gắn nắp màu vàng cam đường kính khoảng 08cm,

chiều cao khoảng 07cm. 02 (hai) chiếc bật lửa ga là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ số seri: 355762065939817, bên trong lắp 01 sim trên mặt sim có các số: 8984048000061514052. Phía sau máy phía trên góc phải có 01 vết rạn vỡ. (thu của BVT) ; 01 (một) điện thoại Realme màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI1: 863373050797536, số IMEI2: 863373050797528, bên trong lắp sim số: 0924212222. (thu của NTH) là công cụ phương tiện phạm tội nên HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 103 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 02 chiếc điện thoại : *01 (một) điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 353327071998397, bên trong lắp sim số: 0933011989 ; 01 (một) điện thoại OPPO Realme màu đen, số IMEI: 862280053274275, IMEI2: 862280053274275, bên trong lắp sim số: 0398978432* là tài sản của anh NVL và anh CVT không liên quan để tội phạm nên trả lại anh Long và anh Toàn.

- Số tiền 300.000đ thu trên người BVT xác định là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[11] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, Sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo BVT phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo BVT **24** (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

*** Về xử lý vật chứng:**

- *Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:*

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 03 (ba) phong bằng bì niêm phong được dán kín của Công an Hà Nội, mặt trước có ghi ký hiệu M1, M2, M4, trên có ghi tên đối tượng BVT, sinh năm 1989, HKTT: Thôn CT, xã ĐG, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Ngày niêm phong

24/12/2020 tại các mép dán của phong bì niêm phong còn nguyên vẹn chữ ký, họ tên của giám định viên Trần Ngọc Chinh, cán bộ Nguyễn Tiến Tùng và đối tượng BVT.

- 01 (một) chai nhựa cao 232 cm, đường kính 05 cm, trên nắp chai có gắn ống hút màu vàng và công thủy tinh đã niêm phong trên giấy có chữ ký, họ và tên BVT, Nguyễn Tiến Tùng và giám định viên Trần Ngọc Chinh; 01(một) vỏ bao diêm Thống nhất; 10 (mười) vỏ túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm; 01 (một) hộp nhựa hình tròn đáy có gắn nắp màu vàng cam đường kính khoảng 08cm, chiều cao khoảng 07cm; 02 (hai) chiếc bật lửa ga

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đỏ số seri: 355762065939817, bên trong lắp 01 sim trên mặt sim có các số: 8984048000061514052. Phía sau máy phía trên góc phải có 01 vết rạn vỡ.

- 01 (một) điện thoại Realme màu xám đã qua sử dụng có số IMEI: 862280053274275, IMEI2: 862280053274267, bên trong lắp 01 sim, trên mặt sim có các số : 8984048000039124041.

+ Trả lại cho anh NVL: 01 (một) điện thoại Realme màu xanh đen, đã qua sử dụng, số IMEI1: 863373050797536, số IMEI2: 863373050797528, bên trong lắp 01 sim, trên mặt sim có các số : 89840509181185902423.

- Trả lại anh CVT: 01 (một) điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng, đã qua sử dụng, số IMEI: 353327071998397, bên trong lắp 01 sim, trên mặt sim có các số : 8401180812094501WD.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

(Số tiền trên hiện đang được lưu giữ tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức theo giấy Ủy nhiệm chi vào tại khoản ngày 19/4/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức).

*** Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo BVT phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi họ cư trú.

Nơi nhận:

- TAND.TP.Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an. H.Hoài Đức;
- Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Huy

